

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 22/05/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		22/05		23/05				24/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-169	-102	142	187	-127	-123	72	180	-68
	Cửa Ông	-143	-116	148	169	-99	-132	79	165	-46
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-113	-118	153	142	-75	-132	87	143	-31
	Bạch Long Vĩ	-133	-93	152	129	-99	-112	90	136	-52
Thái Bình	Thái Thụy	-101	-116	152	131	-66	-128	86	134	-26
Nam Định	Hải Hậu	-79	-113	149	111	-48	-125	88	117	-12
Ninh Bình	Kim Sơn	-71	-113	147	103	-43	-125	87	112	-7
Thanh Hóa	Quảng Xương	-60	-113	142	98	-33	-121	84	107	0
Nghệ An	Diễn Châu	-44	-105	127	88	-16	-111	76	96	13
	Hòn Ngư	-43	-103	125	86	-15	-107	75	93	14
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-35	-98	113	78	-6	-101	70	83	22
Quảng Bình	Quảng Trạch	-20	-72	86	52	7	-79	57	51	30
	Quảng Ninh	-7	-49	68	33	16	-57	49	32	34
Quảng Trị	Gio Linh	3	-24	53	15	21	-34	43	14	34
	Cồn Cỏ	-3	-20	59	14	15	-33	48	14	29
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	12	5	34	-2	24	-7	32	-3	33
	Phú Lộc	22	28	17	-15	29	16	23	-17	33
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	27	46	4	-26	30	33	16	-27	31
	Hoàng Sa	16	81	-3	-44	12	60	15	-42	9
Quảng Nam	Tam Kỳ	31	65	-7	-38	29	51	11	-37	28
	Cù Lao Chàm	30	60	-4	-35	28	45	11	-35	27
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	28	77	-7	-46	24	57	15	-44	23
	Lý Sơn	26	77	-6	-44	22	57	13	-42	21
Bình Định	Phú Mỹ	21	79	-5	-47	18	58	17	-44	14
	Quy Nhơn	20	82	-5	-49	14	57	16	-45	14
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	24	86	2	-45	19	61	21	-41	17
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	26	86	2	-51	21	63	21	-47	16
	Trường Sa	21	80	2	-68	13	58	19	-59	6
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	26	80	0	-65	23	58	22	-57	20
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	60	52	25	-130	41	34	33	-98	17
	Phú Quý	32	76	1	-79	22	55	18	-68	13
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	75	43	67	-167	21	55	36	-97	-35
	Côn Đảo	53	49	85	-155	2	56	53	-94	-40
TPHCM	Cần Giờ	78	33	75	-169	22	52	39	-98	-36
Tiền Giang	Gò Công Tây	83	25	81	-175	25	45	43	-102	-34
Bến Tre	Ba Tri	79	20	84	-181	22	37	41	-107	-35
Trà Vinh	Duyên Hải	75	33	89	-180	13	49	45	-103	-44
Sóc Trăng	Tân Phú	57	39	93	-166	-8	54	45	-93	-59
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	6	58	86	-132	-53	67	44	-68	-87
Cà Mau	Năm Căn	-33	61	80	-95	-75	61	47	-51	-88
	Trần Văn Thời	2	6	73	-40	-21	6	42	-30	-30
Kiên Giang	Rạch Giá	34	-7	74	18	13	-14	54	-9	3
	Phú Quốc	-5	-17	25	24	-18	-20	3	9	-13
	Thổ Chu	-2	-10	20	11	-10	-12	4	0	-5

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.2	Đông, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.5 - 1.0	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 1.7	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.3 - 3.0	Nam, Tây Nam	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.3	Tây, Tây Nam	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 2.6	Tây, Tây Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Hoàng Sa	1.5 - 1.8	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 2.2	Tây, Tây Nam	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	1.0 - 1.9	Nam	
Giữa Biển Đông	1.0 - 2.9	Tây Nam	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.4 - 2.1	Tây	Cảnh báo

Tin phát lúc: 13 giờ 00

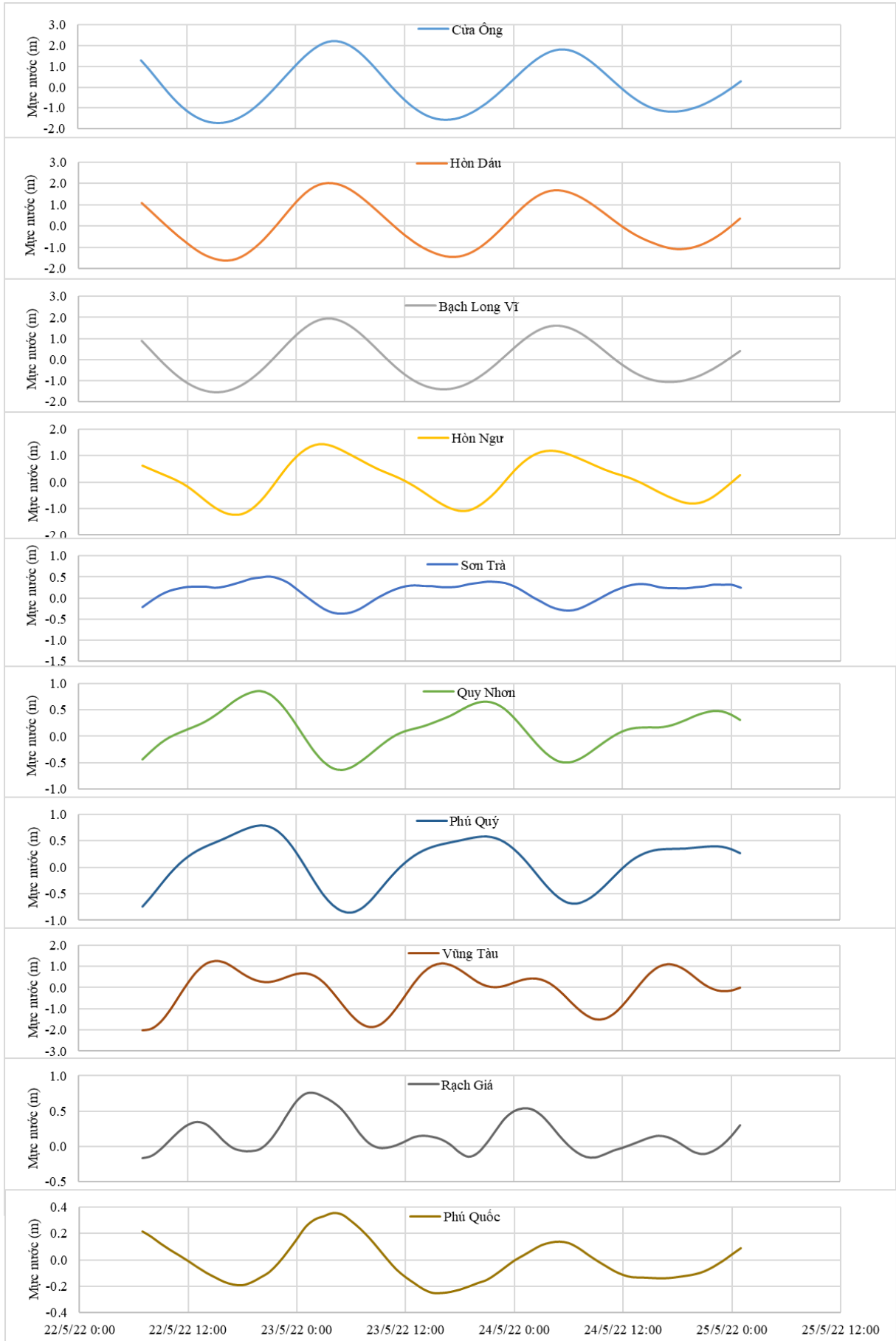
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 23/05/2022

Người xây dựng bản tin: Đoàn Thị Thu Hà

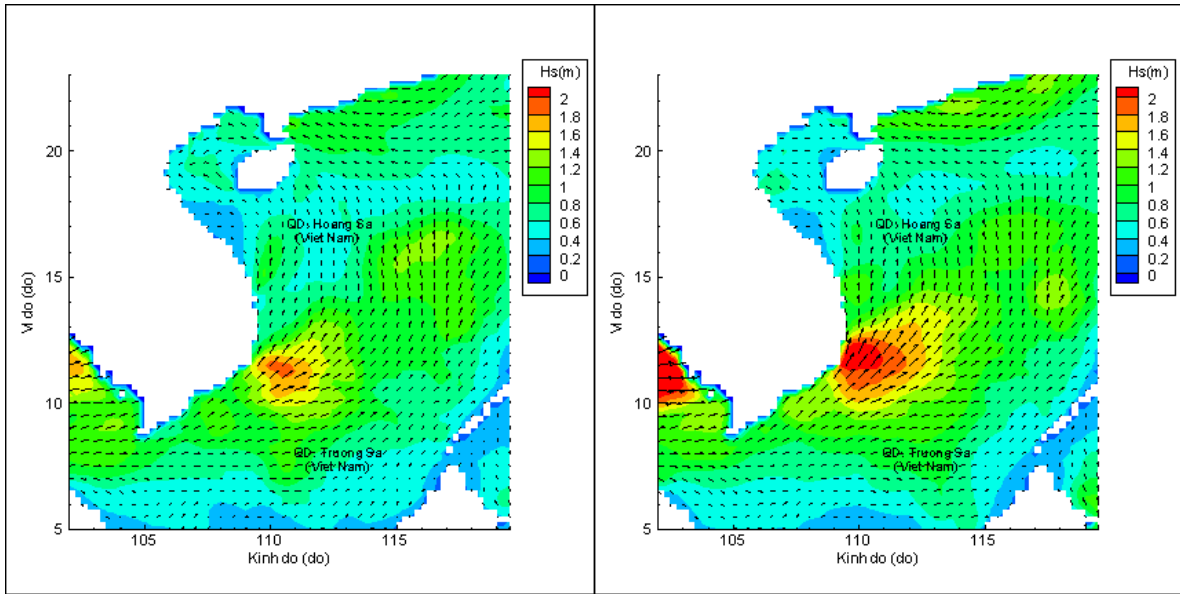
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

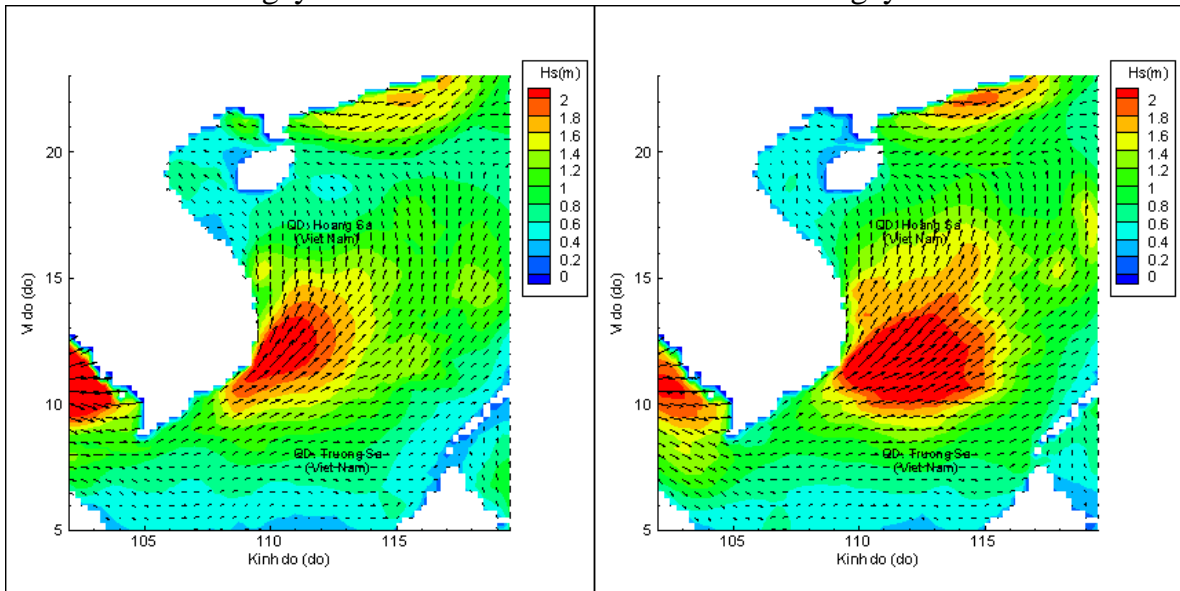


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



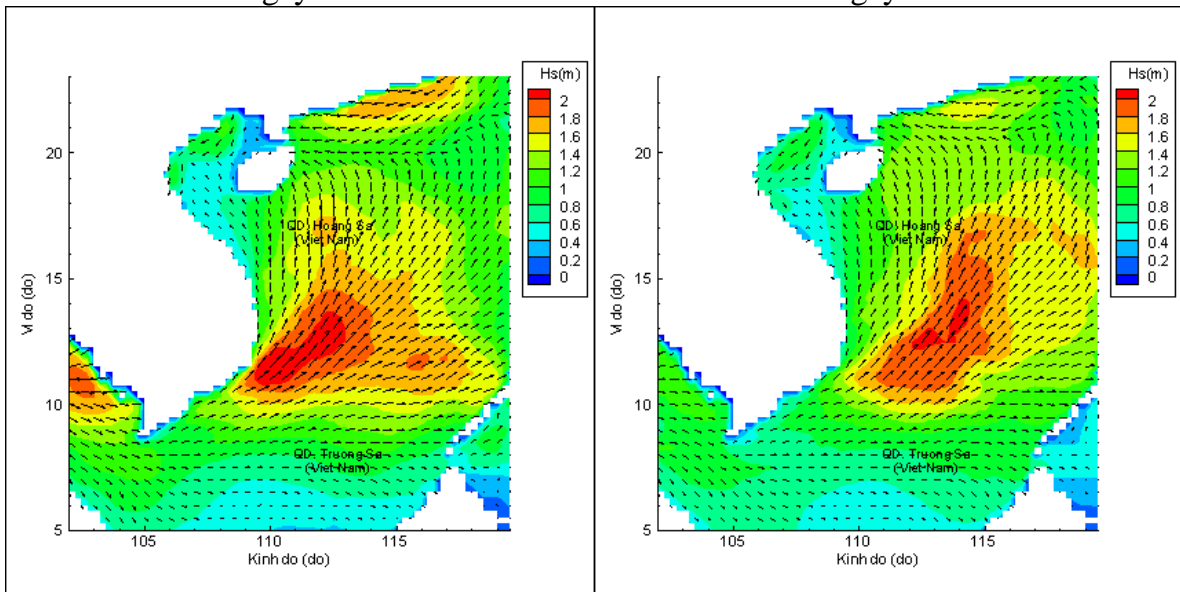
Lúc 13h ngày 22/05/2022

Lúc 19h ngày 22/05/2022



Lúc 01h ngày 23/05/2022

Lúc 13h ngày 23/05/2022



Lúc 01h ngày 24/05/2022

Lúc 13h ngày 24/05/2022